

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia
về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Nghị định số 08/2009/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống bạo lực gia đình;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 (sau đây gọi là Chương trình) với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu của Chương trình:

a) Mục tiêu chung:

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng và toàn xã hội trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; từng bước ngăn chặn và giảm dần số vụ bạo lực gia đình trên phạm vi toàn quốc.

b) Các mục tiêu cụ thể:

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 85% và đến năm 2020 đạt trên 95% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 50% và đến năm 2020 đạt trên 90% số cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 60% và đến năm 2020 đạt trên 90% số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt 100% số cơ quan Trung ương có liên quan đến hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình có giảng viên, báo cáo viên cấp quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 30% và đến năm 2020 đạt 100% số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có giảng viên, báo cáo viên cấp tỉnh về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 70% và đến năm 2020 đạt trên 95% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 90% và đến năm 2020 đạt trên 95% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi.

- Phân đầu đến năm 2015 đạt trên 60% (miền núi khó khăn, vùng sâu, vùng xa đạt trên 40%) và đến năm 2020 đạt trên 90% (miền núi khó khăn, vùng sâu, vùng xa đạt trên 70%) số xã, phường, thị trấn nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình.

2. Đối tượng, phạm vi thực hiện Chương trình:

a) Đối tượng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình.

b) Phạm vi: Thực hiện trên phạm vi toàn quốc.

3. Các hoạt động và giải pháp chủ yếu của Chương trình:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, quản lý:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự và pháp luật có liên quan đến công tác phòng, chống bạo lực gia đình. củng cố hệ thống tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở các cấp. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; xử lý kịp thời các hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra theo chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình. Đưa mục tiêu về phòng, chống bạo lực gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm ở cấp trung ương và địa phương. Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành phù hợp trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở. Đánh giá các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; nghiên cứu chuyển các mô hình hoạt động có hiệu quả thành nhiệm vụ thường xuyên. Biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Thực hiện sơ kết vào năm 2015 và tổng kết vào năm 2020 về tình hình thực hiện Chương trình.

b) Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức về phòng, chống bạo lực gia đình:

Hằng năm, tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, vận động về phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và vận hành trang thông tin điện tử về phòng, chống bạo lực gia đình; tờ tin về phòng, chống bạo lực gia đình. Tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động trực tiếp tại gia đình, cộng đồng về phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu, xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tiểu phẩm, kịch bản sân khấu, phim truyền hình về phòng, chống bạo lực gia đình. Chú trọng nội dung truyền thông, giáo dục, vận động về đạo đức, lối sống văn hóa trong gia đình, trách nhiệm của các thành viên gia đình trong thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu đưa nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình đào tạo về gia đình học, xã hội học.

c) Phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình:

Nghiên cứu, xây dựng mạng lưới quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình, mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng. Duy trì, phát triển hộp thư, số điện thoại tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Cung cấp dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình. Trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện việc chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; tùy theo khả năng và điều kiện thực tế, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá một ngày theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình. Nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng. Nghiên cứu, xây dựng các mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Đẩy mạnh hoạt động đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người là nạn nhân bạo lực gia đình, người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình nhưng chưa có việc làm.

d) Can thiệp, xử lý vi phạm:

Can thiệp, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình. Tổ chức góp ý, phê bình tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình; áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người gây bạo lực gia đình. Thực hiện thí điểm xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ việc.

đ) Xã hội hóa:

Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng, gia đình, người dân tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình; cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành Quỹ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

e) Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế:

Thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học về phòng, chống bạo lực gia đình. Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm vận động nguồn lực, chia sẻ kinh nghiệm trong khu vực quốc tế cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Kinh phí thực hiện Chương trình:

Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động khác (nếu có). Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Chương trình, các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương lập dự toán chi ngân sách hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện Chương trình

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

- Tổ chức triển khai Chương trình trên phạm vi cả nước. Hướng dẫn các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Chương trình, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với các chiến lược, chương trình liên quan do các cơ quan, tổ chức khác chủ trì thực hiện.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng tờ tin về tình hình bạo lực gia đình và công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án liên quan đến phòng, chống bạo lực gia đình đã được phê duyệt. Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định lấy tháng 11 hằng năm làm Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình; ban hành quy chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống bạo lực gia đình. Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Xây dựng và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Nghiên cứu việc hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo thí điểm giáo dục các kỹ năng ứng xử trong gia đình, ứng phó với căng thẳng, xử lý tình huống khi có bạo lực gia đình, tổ chức cuộc sống gia đình. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, báo cáo viên cấp quốc gia, giảng viên, báo cáo viên cấp tỉnh về phòng, chống bạo lực gia đình. Hướng dẫn hoạt động của địa chỉ tin cậy ở cộng đồng. Thực hiện thí điểm mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình, mô hình cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính kiểm tra tình hình sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình, bảo đảm đúng mục đích và chế độ quy định; kiểm tra tình hình thực hiện các mục tiêu của Chương trình, định kỳ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Chương trình vào cuối năm 2015 và tổng kết vào cuối năm 2020.

2. Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện chăm sóc y tế, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình. Ban hành hướng dẫn chẩn đoán, quy trình chữa trị nghiện rượu và một số rối loạn tâm thần do rượu.

3. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan: Hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2012 - 2015 về phòng, chống tội phạm (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1217/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2012). Phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí, thông tin đại chúng xây dựng chương trình, kế hoạch và dành thời lượng, chuyên mục, chuyên trang hợp lý để tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan: Tổ chức nâng cao năng lực về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng. Tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình. Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào nội dung tuyên truyền về Luật bình đẳng giới, Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật người cao tuổi. Hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan chỉ đạo việc lồng ghép kiến thức phòng, chống bạo lực gia đình vào chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với các cấp học, bậc học.

7. Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra đối với tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình.

8. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương bố trí kinh phí để thực hiện Chương trình.

9. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn đưa các mục tiêu của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, các Bộ, ngành và địa phương.

10. Thông tấn xã Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác: Nâng cao chất lượng và bố trí tin, bài, chuyên đề, thời lượng, thời gian phù hợp cho các kênh, chương trình, nội dung về phòng, chống bạo lực gia đình. Biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

11. Các Bộ, ngành có liên quan, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan của Chương trình vào kế hoạch, chương trình công tác hằng năm, 5 năm của Bộ, ngành.

12. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Căn cứ Chương trình, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung của Chương trình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng can thiệp, hỗ trợ về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ làm hoặc tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình trong phạm vi quản lý; tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân viên y tế của trạm y tế xã, phường, thị trấn về chuyên môn chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo việc phổ biến luật pháp, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của thôn, ấp, bản, làng, tổ dân phố, cụm dân cư; nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở địa phương; phát triển địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, hộp thư tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình.

- Tạo điều kiện và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tạo điều kiện cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế và tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ

các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ tư vấn về pháp luật, tâm lý, chăm sóc sức khỏe, bố trí nơi tạm lánh và các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình; địa chỉ tin cậy ở cộng đồng thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ, tư vấn, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức thành viên hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức thành viên hướng dẫn, tạo điều kiện cho hoạt động tư vấn về gia đình ở cơ sở thực hiện có hiệu quả. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã giúp đỡ, tạo điều kiện cho người đứng đầu cộng đồng dân cư tổ chức việc góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư đối với người có hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan công an cấp xã, khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý. Chỉ đạo và tổ chức việc thu thập thông tin về bạo lực gia đình, thực hiện báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo quy định.

- Kiểm tra, thanh tra, khen thưởng; đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình ở địa phương gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

13. Đề nghị Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

14. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn các Viện kiểm sát nhân dân phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

15. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn các Tòa án nhân dân áp dụng thống nhất pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời xét xử các vụ án về bạo lực gia đình, xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án trọng điểm; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

16. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mình, tham gia tổ chức thực hiện Chương trình; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trong tổ chức mình; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; tham

gia giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; khuyến khích, vận động hội viên tham gia nhân rộng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, đăng ký làm địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

17. Đề nghị Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm cộng tác viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; hình thành đường dây tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tổ chức các hoạt động dạy nghề, tín dụng, tiết kiệm để hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nghiên cứu, xây dựng một số mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; tham gia xây dựng, vận hành địa chỉ tin cậy ở cộng đồng.

18. Đề nghị Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình gia đình thanh niên tiên bộ, hạnh phúc, không có bạo lực gia đình.

19. Đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan hướng dẫn tổ chức công đoàn cơ sở trong việc tuyên truyền, vận động đoàn viên công đoàn thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng mô hình tổ chức công đoàn không có đoàn viên là người gây bạo lực gia đình; nghiên cứu, thí điểm đưa tiêu chí “đoàn viên công đoàn không gây bạo lực gia đình” vào tiêu chuẩn để bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng công đoàn cơ sở vững mạnh.

20. Đề nghị Trung ương Hội Nông dân Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan chỉ đạo các cấp Hội nông dân tuyên truyền, giáo dục hội viên thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình; đưa tiêu chí người nông dân không gây bạo lực gia đình vào bộ tiêu chí “mẫu người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”; vận động nam nông dân tham gia tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

21. Đề nghị Trung ương Hội Người cao tuổi Việt Nam, Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo các cấp Hội tuyên truyền, vận động hội viên tích cực tham gia phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hóa trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng.


Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b).KN 240

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Đức Đam

Vũ Đức Đam